TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2022/HS- ST
Ngày: 20 - 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chìu
2. Bà Vũ Thị Bền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông TNguyễn Duy Lvà bà Trần Thị V; có chồng là Phùng Văn Lvà 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị N, sinh năm 1990; Nơi đăng ký HKTT: số 44/183, Đình Đ, phường Đông H, quận Lê C, thành phố Hải Phòng; Nơi ở hiện nay: thôn An Q, xã Cộng H, huyện Vĩnh B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn Vvà bà Đoàn Thị D; có chồng là Nguyễn Huy Hvà 03 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị Thu H; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị N và Nguyễn Thị H là công nhân của Công ty TNHH Mạnh Toàn Plastic có trụ sở tại thôn An Quý, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Khoảng vào đầu tháng 01/2022, thấy Hương nghỉ việc không lý do 03 ngày, nên Nhung gọi điện thoại hỏi thì được Hương cho biết đang nghỉ ốm điều trị tại nhà. Nhung bảo Hương khi đi làm trở lại phải có giấy ra viện để nộp cho công ty thì không bị đuổi việc. Ngay sau khi đi làm Hương gặp Nhung hỏi có biết ai bán giấy ra viện giả không, Nhung trả lời có biết ở khu vực cổng Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng có bán giấy ra viện giả với giá 280.000 đồng/01 tờ. Hương nhờ Nhung ứng tiền và mua hộ 01 giấy ra viện giả để nộp cho bộ phận nhân sự của Công ty, Nhung đồng ý bảo Hương cung cấp thông tin cá nhân, số thẻ bảo hiểm y tế cho Nhung để mua giấy ra viện giả. Ngày 14/01/2022, Nhung đến Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng ở số 124 Nguyễn Đức Cảnh, phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ và đặt mua 01 giấy ra viên giả, Nhung cung cấp các thông tin cá nhân của Hương cho người phụ nữ. Một lúc sau người phụ nữ đưa cho Nhung 01 giấy ra viện giả có ghi thông tin: Bênh nhân Nguyễn Thị H. Tuổi 41 số thẻ bảo hiểm y tế DN 4303012007990. Hạn dùng 2026, địa chị: An Thổ-Nguyên Giáp- Tứ Kỳ- Hải Dương, vào viện hồi 9 giờ 3 phút ngày 13 tháng 01 năm 2022, ra viện lúc 3 giờ 00 phút ngày 15 tháng 01 năm 2022 và có hình dấu tròn đỏ ở giữa có chữ BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HẢI PHÒNG, có chữ ký P. GIÁM ĐỐC, TS. BS Hoàng Công Lâm. Nhung đưa cho người phụ nữ số tiền 280.000 đồng. Đến ngày 17/01/2022 tại Công ty TNHH Mạnh Toàn Plastic Nhung đưa cho Hương 01 giấy ra viện giả mang tên Nguyễn Thị H. Hương cầm giấy ra viện này kiểm tra thông tin xác nhận đúng như thông tin cá nhân của mình rồi đưa trả Nhung số tiền 280.000 đồng. Sau đó Hương đưa lại giấy ra viện giả này cho Nhung, nhờ Nhung nộp vào phòng nhân sự của Công ty. Sau đó Nhung nộp giấy ra viện giả của Hương cho chị Nguyễn Thị Thu H-sinh năm 1986 là trưởng phòng nhân sự của Công ty TNHH Mạnh Toàn. Chị Hằng đã lập hồ sơ bảo hiểm xã hội của Hương. Đến ngày 24/01/2022, Chị Hằng chuyển hồ sơ đề nghị thanh toán chế độ bảo hiểm xã hội ốm đau của công ty đến cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Tứ Kỳ đề nghị thanh toán hưởng chế độ ốm đau tháng 01/2022 của người lao động, trong đó có 01 giấy ra viện của chị Nguyễn Thị H, số thẻ DN4303012007990 do Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng cấp. Trong quá trình kiểm tra, xét duyệt hồ sơ, Bảo hiểm xã hội huyện Tứ Kỳ phát hiện giấy ra viện của Hương có dấu hiệu làm giả, nên đã không thanh toán bảo hiểm cho trường hợp của Hương và chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ giải quyết theo quy định (bút lục số 38).

Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 31/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HẢI PHÒNG" trên mẫu cần giám định *(ký hiệu A)* với hình dấu tròn của Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng trên mẫu so sánh *(ký hiệu M)* không phải do cùng một con dấu đóng ra. (bút lục số 51).

Tại bản cáo trạng số 46/CT-VKSTK, ngày 06/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố: Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Vũ Thị N đều về tội: Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Vũ Thị N thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 của Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 đối với các bị cáo; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Vũ Thị N phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Áp dụng Điều 36 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Thị H, xử phạt bị cáo Hương từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ 5%-10% thu nhập hàng tháng; Áp dụng Điều 65 BLHS đối với bị cáo Vũ Thị N, xử phạt bị cáo Vũ Thị N từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 - 19 tháng. Ngoài ra còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do lo sợ Công ty sa thải vì nghỉ việc không có lý do, nên vào khoảng đầu tháng 01 năm 2022, Nguyễn Thị H đã nhờ Vũ Thị N mua cho 01 giấy ra viện giả để nộp vào công ty, Hương cung cấp thông tin cá nhân, số thẻ bảo hiểm y tế cho Vũ Thị N. Ngày 14/01/2022, tại Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng, Vũ Thị N

mua 01 giấy ra viện giả có dấu tròn mang tên BỆNH VIỆN ĐA KHOA QUỐC TẾ HẢI PHÒNG mang tên Nguyễn Thị H với giá 280.000 đồng của 01 người phụ nữ không rõ tên, địa chỉ. Ngày 17/01/2022 tại Công ty TNHH Mạnh Toàn Plastic, địa chỉ: Thôn An Quý, xã Nguyên Giáp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Nhung đã đưa cho Hương tờ giấy ra viện giả. Sau đó Hương đưa lại giấy ra viện giả cho Nhung, để Nhung nộp cho phòng nhân sự của công ty để không bị sa thải và thanh toán chế độ bảo hiểm nghỉ ốm đau.

[3] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức là vi phạm pháp luật song vẫn cố ý thực hiện, nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại khoản 1 Điều 341 BLHS. Do đó cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước, nên cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Trong vụ án, bị cáo Hương là người nhờ bị cáo Nhung làm giấy ra viện giả để bị cáo Hương sử dụng nên giữ vai trò là người thực hành, bị cáo Nhung đồng phạm với bị cáo Hương với vai trò người thực hành tích cực.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do đó, căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo Nhung sau khi được bị cáo Hương nhờ làm giấy tờ giả đã tìm và liên hệ để làm giấy tờ giả cho bị cáo Hương nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt nên mặc dù áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Hương vì lo sợ bị công ty đuổi việc nên đã nhờ bị cáo Nhung làm giúp giấy tờ giả nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Hương là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nhung sau khi phạm tội đã nghỉ làm việc tại công ty và đang làm lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy ra viện giả mang tên bệnh nhân Nguyễn Thị H hiện được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ nên không đặt

ra giải quyết. Đối với 01 điện thoại OPPO A51s, lắp sim số 0388641798 của Nguyễn Thị H, 01 sim điện thoại 0965099793 của Vũ Thị N đã được Cơ quan điều tra nhập kho vật chứng cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước đối với chiếc điện thoại và tịch thu tiêu hủy đối với 02 sim điện thoại.

[8] Trong vụ án, chị Nguyễn Thị Thu H khi kiểm tra giấy ra viện của Hương không biết đây là giấy ra viện giả nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với người phụ nữ mà Nhung khai đã bán giấy ra viện giả cho Nhung, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý, sau này có căn cứ sẽ được xử lý trong vụ án khác.

Đối với số tiền mà cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Tứ Kỳ phải chi trả cho Hương 03 ngày nghỉ ốm là 361.300 đồng. Tuy nhiên, Cơ quan bảo hiểm xã hội đã phát hiện và không chi trả nên không xem xét xử lý đối với Hương là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Vũ Thị N phạm tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức".

- Áp dụng ; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 của BLHS; Xử phạt bị cáo Vũ Thị N 07 (bẩy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị N cho UBND phường Đông Hải, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng ; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 của BLHS; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại OPPO A 51S màu xanh; tịch thu tiêu hủy 02 sin điện thoại số 0965099793 và 0388641798.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày16 /9/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án. Bị cáo Nguyễn Thị H và bị cáo Vũ Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/9/2022./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương
-VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành